



Thăng Bình "cửa ngõ phía Bắc của Thủ phủ Quang Nam", là miền đất "đất cát" của các tinh nam trung Trung Việt, cửa ngõ xuất quân của đoàn quân đi mưu sinh lù vào phía Nam...

Từ đầu thế kỷ XV (năm 1430), triều đại nhà Hậu sau khi thống trị đất Chiêm Thành giao nhau hai đế: Chiêm đế (Bắc Quang Nam) và Cử Lũy đế. Từ đó Nhà Hậu chia Chiêm đế và Cử Lũy đế thành 4 châu: Thăng, Hoa, Tự, Nghĩa rồi đất lù Thăng Hoa thay lanh 4 châu. Châu Thăng đặc biệt chia thành 3 huyệns: Lộ Giang, Đông Hà và An Bìn. Năm 1471 vua Lê Thánh Tông (Hàng Đéc năm thứ 2) đã tổ chức cải cách hành chính tại các châu Thăng, Hoa, Tự, Nghĩa và thành lập Đô o Thừa tuyên Quang Nam gồm vùng đất lù Nam sông Thu Bìn đền Đèo Cử và chia làm 3 Phố: Thăng Hoa, Tự Nghĩa, Hoài Nhơn. Mỗi Phố chia làm 3 huyệns. Phố Thăng Hoa có 3 huyệns: Lộ Giang, Hà Đông, Hy Giang. Danh xưng Quang Nam bắt đầu từ đó trong lịch sử mặc dù tên của dân tộc ta.

Giới thiệu về huyện Thăng Bình

Vịt bòi Administrator

Thứ hai, 17 Tháng 7 2017 15:35 - Lần cập nhật cuối Thứ tư, 30 Tháng 9 2020 15:32

Năm 1490 Đỗ Thanh tuyên Quang Nam đổi thành xã Quang Nam, năm 1520 giao là trấn Quang Nam và năm 1602 Chúa Tiên Nguyễn Hoàng đổi thành Dinh Quang Nam, huyện Lộ Giang đổi thành huyện Lộ Đông; đến năm 1906 đổi thành Phố Thăng Bình, chia làm 7 tổng với 170 xã. Năm 1922, một số xã phía Tây Nam Phố Thăng Bình được tách nhau với một số xã cũ a phía Tây Phố Tam Kỳ thành huyện mới là Tiên Phước. Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, 5 xã phía Đông cũ a Duy Xuyên được nhập vào Thăng Bình - Phố Thăng Bình được đổi thành huyện Thăng Bình.

Trong suốt nghìn năm (từ khi hình thành đến nay) nhân dân Thăng Bình đã chung sức, chung lòng chống chọi với thiên tai, địch họa, xây dựng quê hương, bão vĩ đột nhọc, đã hun đúc nên phẩm chất và phong cách tốt đẹp của người dân Phố Thăng: cẩn cù, dũng cảm, trung thắn, nghĩa tình, yêu nước nồng nàn, kiên cường bất khuất.

Vị trí địa lý, đặc điểm tự nhiên của vùng đất Thăng Bình.

Là một huyện nằm giáp với tỉnh Quảng Nam, có trấn Hà Lam làm huyện lỵ, Thăng Bình có tọa độ 15030' đông 15059' vĩ Bắc và tọa độ 10807' đông 108030' kinh Đông. Phía Bắc giáp huyện Quy Sơn và Duy Xuyên, phía Nam giáp thành phố Tam Kỳ và huyện Phú Ninh, phía Đông giáp biển Thái Bình Đông, phía Tây giáp huyện Tiên Phước và Huyện Đắk. Huyện Thăng Bình có 21 xã, thị trấn; có tổng diện tích đai là 384,75km², xã có diện tích lớn nhất là Bình Đánh: 31km², xã có diện tích nhỏ nhất là Bình Nguyên: 7,72km². Đất đai ở Thăng Bình chia làm nhiều vùng khác nhau: vùng ven biển chủ yếu là đai cát trắng; vùng đồng bằng trung du bán sơn đai và miền núi rừng rậm rạp, đai đai khô cằn, bắc màu hoắc bắc đá ong hóa. Hiện nay diện tích gò đồi, núi trắc chiêm 2/5 diện tích đai của huyện.

Vị trí tiết khí hửu, Thăng Bình có 2 mùa rõ rệt trong năm. Mùa mưa bắt đầu từ tháng 9 năm trắc đến tháng 2 năm sau, mùa khô bắt đầu từ tháng 2 đến tháng 8 nên nóng và mặn lòn kéo dài thường xuyên gây nên hòn hán, bão, lũ làm nhũng không nhô đòn đai sông, sôn xuôi của nhân dân. Thăng Bình có hòn 25km bắc biển chày dài dọc qua các xã phía Đông cũ a huyện với một dãy đai cát trắng mênh mông, sau lưng có núi Cao Ngón và một số núi kéo dài cũ huyện có miền cao bao lỵ bên trong là vùng đồng bằng trung du bán sơn đai và diện tích rộng, gò đồi. Trắc kia, Thăng Bình có nhiều sông suối, có nước chảy quanh năm từ các triền núi đai với nhau sông Ly Ly, sông Trắc Giang.... nhau theo năm tháng, dòng sông đai dòng một số đai nêu trên với mùa nước, nước có các suối và sông Ly Ly trôi nêu cũn kiết; sông Trắc Giang bắc nóc biển xâm thắc, trôi nêu nguồn nước lợ.

Vịt bòi Administrator

Thứ hai, 17 Tháng 7 2017 15:35 - Lần cập nhật cuối Thứ tư, 30 Tháng 9 2020 15:32

Về giao thông, ngoài đường bộ, đường sông khá thuận lợi cho việc giao thông vận tải, Thăng Bình còn nối với đường trên bộ. Đường quốc lộ 1A và tuyến đường sắt Bắc - Nam chạy xuyên qua địa phận huyệt; đường quốc lộ 14E bắt đầu từ Cây Cối (Hà Lam) lên Việt An, Tân An đến Làng Hồi (Phúc Sơn) giáp đường Hồ Chí Minh nối liền với các tỉnh Tây Nguyên; đường Thanh Niên chỉ có ven biển. Nơi đây tuy là đường liên huyệt, liên xã, liên thôn chỉ có kháp huyệt là điểm kinh thuỷ lợi cho sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

Truyền thống đấu tranh của nhân dân Thăng Bình

Tại tiên của người Thăng Bình, người Quốc Nam nguyên quán từ miền Bắc vào miền Nam mang bồ cõi đón nô cày nên truyền thống đấu tranh của người dân Thăng Bình cũng là truyền thống yêu nước của người Việt Nam. Trong qua các thời kỳ chống ngoại xâm bao gồm năm đầu tiên của dân tộc, người dân Thăng Bình đã tham gia chiến đấu kiên cường. Trên mảnh đất thân yêu này đã là nơi sinh sống của một số xã sáng chói nghĩa anh hùng cách mạng trong quá trình đấu tranh giải phóng dân tộc, nhất là trong hai cuộc kháng chiến trường kỳ chống Pháp và đầu quoc Mông xâm lược. Từ khi Thủ tướng Pháp nói phát súng đầu tiên xâm lược năm 1945 ta vào cảng Đà Nẵng, bắt bao thanh niên Thăng Bình đã dũng cảm chiến đấu dưới sự chỉ huy của thống soái Nguyễn Tri Phương và nhiều tên lính khác. Khi Pháp đánh chiếm Kinh thành Huế, nhân dân Thăng Bình đã hăng háng sang phong trào Nghĩa hối - Cảnh vương, phong trào Duy Tân, các phong trào chống Pháp tích cực... gìn giữ và các tên tuổi như: Tiều La - Nguyễn Thành, Nguyễn Úy Nhơn, Lê Cảnh...

Năm 1930, sau khi Đồng bào thành phố (28-3-1930) phong trào đấu tranh của nhân dân Thăng Bình bắt đầu có bước chuyển biến tích cực hơn theo sự lãnh đạo của Đảng. Đồng chí Phan Thanh, Phó Bí thư Thành ủy đặc trách Thăng Bình đã chỉ định một số đồng viên cho đồng chí Võ Duy Bình và đồng chí Võ Xứng; hai đồng chí đặc trách giao nhiệm vụ tuyên truyền, vận động và phát triển đảng, đánh dấu bước chuyển biến quan trọng của phong trào cách mạng trong huyệt Thăng Bình dưới sự lãnh đạo của đồng Cửng sốn Việt Nam mà trực tiếp là Ban Chấp hành Đồng bào thành phố Quốc Nam.

Cuối năm 1929 đầu năm 1930 phong trào công nhân trong nước phát triển mạnh, các cuộc bãi công nổ ra khắp nơi và các đồn điền, xí nghiệp của chính phủ Pháp. Ở Thăng Bình, đêm 01-5-1930 là lần đầu tiên, lá cờ đỏ búa liềm đặc trưng treo trên nóc Nhà Lớc giác, trước cổng Phủ, truyền đến cách mạng xuất hiện ở ngã tư Hà Lam, Quốc Phố.... Sau sự kiện này đã chỉ tăng cường đàn áp, khống chế, phong trào cách mạng ở Quốc Nam chủ yếu là tẩy chay, các cửa hàng ở Thăng Bình bị vắng, các đồng chí Võ Duy Bình, Võ Xứng bị bắt, bị quan Thành ủy bắt khám xét, phá hoại. Tuy nhiên vẫn tinh thần, ý chí kiên cường, bắt khuất quyết vùng lân phả gông xiềng nô lệ, giới phong dân tộc, giành lại độc lập, tự do cho Tổ quốc, nhân dân Thăng Bình đã cùng với cả nước đồng lòng đấu tranh giành chính quyền; đến đầu năm 1945 đã y lên

Giới thiệu về huy hiệu Thăng Bình

Vịt bòi Administrator

Thứ hai, 17 Tháng 7 2017 15:35 - Lần cập nhật cuối Thứ tư, 30 Tháng 9 2020 15:32

cao trào tìn khẩn nghĩa rồng kháp cờ huy hiệu và khẩn nghĩa giành chính quyền vua tay nhân dân (18-8-1945) tháng 8. Trong số phát triển mạnh mẽ của phong trào cách mạng và do đòn đánh sập lãnh đao của Đặng phái mảng toàn diện, đòn tháng 11-1945 Huy hiệu lâm thời Thăng Bình được thành lập.

Sau tháng 8 của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Đặng bỗng huy hiệu Thăng Bình tiếp tục trung lãnh đao nhân dân xây dựng chính quyền cách mạng, trong đó nhì tình hình chính trị, xã hội và tiếp tục kháng chiến chống thục dân Pháp. Vai trò lãnh đao của Đặng đặc biệt phát huy mạnh mẽ, Đặng bỗng và quân dân Thăng Bình tuyệt đối tin tưởng vào Mật trấn Việt Minh, vào Đặng và Chính phủ, quyết tâm bỗng vua chính quyền vua giành độc lập.

Từ năm 1954 đến 1959 là thời kỳ đen tối nhất của phong trào cách mạng tinh thần Quốc Nam nói chung và huy hiệu Thăng Bình nói riêng. Bóng chính sách "tội cung", "điều cung" tàn bạo, bỗng tay sai Ngô Đình Diệm đã tiến hành chém giết và khống bỗng đẫm máu đẫng bạo, bỗng huy hiệu Thăng Bình chúng đã khống bỗng đẫm máu ở Hà Lam - Chợ Đêm vui hàng trăm người chết và bỗng thênh. Bất chấp số hè khống tàn bạo của bỗng Mười - Ngày và tay sai, nhân dân Thăng Bình đã anh dũng chiến đấu, đập tan các cuộc càn quét, tiến công tiêu diệt địch giặc phóng quê hương (26-3-1975) góp phần cùng các nước đánh tan các cuộc hành quân của Mười giành thống lĩnh vào mùa xuân 1975 bỗng chiến đấu Hồ Chí Minh lịch sử, giặc phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Với những thành tích và chiến công vang vang trong hai cuộc kháng chiến chống thục dân Pháp và đặc quoc Mười cứu nước, quân và dân huy hiệu Thăng Bình đã được Đặng, Nhà nước phong tặng danh hiệu anh hùng liệt sĩ, danh hiệu vũ trang nhân dân (năm 1996).

Phát huy truyền thống đòn tranh anh dũng ấy, trong thời kỳ xây dựng và bỗng vua Tự quản, Đặng bỗng và nhân dân Thăng Bình đã tiếp tục xây dựng chính quyền đòn Đặng, công việc chính quyền, Mật trấn, các đoàn thể xã hội vui mừng mạnh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới. Kinh tế - xã hội tiếp tục phát triển, đòn sống vất chật, tinh thần của nhân dân ngày càng đặc biệt nâng lên, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội đặc biệt giữ vững.

Giả i thi u v huy n Th ng Binh

Vi t b i Administrator

Th hai, 17 Th ng 7 2017 15:35 - L n c p nh t cu i Th t , 30 Th ng 9 2020 15:32
